

Số: 2476 /CKHS-ĐKĐĐ

DANH SÁCH CÔNG KHAI
Kết quả kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp	Sự phù hợp với quy hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Ông Võ Đại Chiến Bà Lê Thị Thúy Ông Võ Đại Thắng Bà Võ Thị Huyền Trang Bà Võ Thị Huyền Trinh Ông Võ Đại Tùng	Khu phố Thọ Chánh, phường Xuân Lộc, thành phố Đồng Nai	Khu phố Thọ Chánh, phường Xuân Lộc, thành phố Đồng Nai	127	46	1950,7 (trong đó có 188,8 m ² chưa được cấp giấy chứng nhận)	1980	Thửa đất số 46, tờ bản đồ số 127, diện tích 1950,7m2, trong đó: - Diện tích 188,8m2 chưa được cấp giấy chứng nhận có nguồn gốc do khai phá năm 1980, sử dụng ổn định đến nay. Không tranh chấp. - Diện tích 1761,9m2 (cấp đổi GCN) theo Bản đồ địa chính cũ là thửa đất số 657, tờ bản đồ 5 cũ xã Xuân Thọ, diện tích 1975m2 đã được cấp giấy chứng nhận QSDĐ số G 763097 cho hộ ông Võ Đại Chiến.	Đất trồng cây lâu năm		Đất không tranh chấp	Quy hoạch đất ở tại đô thị và đất phi nông nghiệp

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2026 đến ngày 08 tháng 8 năm 2026 tại địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Xuân Lộc, Trụ sở Nhà văn hóa khu phố Thọ Chánh.

Phòng Văn hóa - Xã hội đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử phường Xuân Lộc.

Người không đồng ý với kết quả kiểm tra trên đây thì gửi đơn đến UBND phường Xuân Lộc để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết./.

Xuân Lộc, ngày 24 tháng 7 năm 2026

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Cao Lâm

Hướng dẫn ghi thông báo:

- Cột (5), Cột (6) chỉ ghi đối với nơi đã có bản đồ địa chính hoặc ghi số hiệu thửa đất và số hiệu mảnh trích đo bản đồ địa chính (nếu có thông tin).
- Cột (10) ghi hiện trạng có nhà ở/công trình xây dựng hay không có nhà ở/công trình xây dựng.
- Cột (11) ghi ngày ... tháng ... năm ... tạo lập tài sản gắn liền với đất.